

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 921 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa trong các lĩnh vực Trồng trọt, Bảo vệ thực vật, Khí tượng Thủy văn, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quyết định số 1000/QĐ-BNNMT ngày 22 tháng 4 năm 2025; Quyết định số 580/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 4 năm 2025; Quyết định số 1049/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 4 năm 2025.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) chuẩn hóa trong các lĩnh vực Trồng trọt, Bảo vệ thực vật, Khí tượng thủy văn, Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, cụ thể:

1. Lĩnh vực Trồng trọt: 11 TTHC cấp tỉnh, 02 TTHC cấp huyện và 01 TTHC cấp xã.
2. Lĩnh vực Bảo vệ thực vật: 07 TTHC cấp tỉnh.
3. Lĩnh vực Khí tượng thủy văn: 03 TTHC cấp tỉnh
4. Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản: 01 TTHC cấp tỉnh, 01 TTHC được phân cấp cho UBND cấp huyện.

(Chi tiết theo Danh mục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc/Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VP. Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học;
- Lưu: VT, TTPVHCC.



CHỦ TỊCH

Trần Hồng Thái



DANH MỤC TTHC CHUẨN HÓA TRONG CÁC LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT, BẢO VỆ THỰC VẬT, KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN, CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số 921 /QĐ-UBND ngày 06/5 /2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

A. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT (14 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	TTHC cấp tỉnh (11 TTHC)				
1	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên. Mã TTHC: 1.012847	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.
2	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn 2 huyện trở lên. Mã TTHC: 1.012848	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.
3	Giao quyền đăng ký đối với giống cây trồng là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Mã TTHC: 1.012074	24 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	- Nghị định số 79/2023/NĐ-CP ngày 15/11/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về quyền đối với giống cây trồng.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
4	Quyết định cho phép tổ chức, cá nhân khác sử dụng giống cây trồng được bảo hộ là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước Mã TTHC: 1.012075	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 79/2023/NĐ-CP.
5	Thu hồi Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân Mã TTHC: 1.011999	02 tháng	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.
6	Thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân Mã TTHC: 1.012000	02 tháng	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.
7	Cấp Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng Mã TTHC: 1.012001	01 tháng	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.
8	Cấp lại Thẻ giám định viên quyền đối với giống cây trồng Mã TTHC: 1.012002	- Quyết định cấp lại thẻ giám định viên: 15 ngày - Trường hợp thẻ giám định viên bị lỗi do UBND tỉnh gây ra: 05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng Mã TTHC: 1.012003	01 tháng	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.
10	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng Mã TTHC: 1.012004	- Quyết định Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng: 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp Giấy chứng nhận tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng bị lỗi do UBND tỉnh: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của tổ chức giám định quyền đối với giống cây trồng.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	Nghị định số 65/2023/NĐ-CP.
11	Cấp Quyết định, phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng, cây công nghiệp, cây ăn quả lâu năm nhân giống bằng phương pháp vô tính. Mã TTHC: 1.008003	- Trường hợp cấp Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: Trong thời hạn 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. - Trường hợp Phục hồi Quyết định công nhận cây đầu dòng, vườn cây đầu dòng: trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật số 31/2018/QH14 ngày 19/11/2018 của Quốc hội về Trồng trọt; - Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
II	TTHC cấp huyện (02 TTHC)				
1	Thẩm định phương án sử dụng tầng đất mặt đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện. Mã TTHC: 1.012849	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa.
2	Nộp tiền để nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa đối với công trình có diện tích đất chuyên trồng lúa trên địa bàn huyện. Mã TTHC: 1.012850	- Văn bản thông báo xác định số tiền phải nộp gửi người được nhà nước giao đất, cho thuê đất: 12 ngày, kể từ ngày nhận được Bản kê khai hợp lệ. - Nộp tiền tại cơ quan kho bạc: 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan tài chính.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.
II	TTHC cấp xã (01 TTHC)				
1	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa Mã TTHC: 1.008004	05 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả UBND cấp xã	Không	Nghị định số 112/2024/NĐ-CP.

B. LĨNH VỰC BẢO VỆ THỰC VẬT (07 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật (thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh) Mã TTHC: 1.004493	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	600.000 đồng	- Luật số 31/2018/QH14; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC ngày 17/5/2021 của Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động kiểm dịch và bảo vệ thực vật thuộc lĩnh vực nông nghiệp.
2	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật đối với các lô vật thể vận chuyển từ vùng nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật Mã TTHC: 1.003984	24 giờ kể từ khi nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật số 41/2013/QH13; - Thông tư số 35/2015/TT-BNNPTNT ngày 14/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật.
3	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón Mã TTHC: 1.007933	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật số 31/2018/QH14; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón; - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết luật quảng cáo
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật Mã TTHC: 1.004363	- Tiếp nhận và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ: 02 ngày làm việc - Thẩm định hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	800.000 đồng	- Luật số 41/2013/QH13; - Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư kinh doanh về bảo vệ và kiểm dịch thực vật; giống cây trồng;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí Lệ phí	Căn cứ pháp lý
		- Thành lập đoàn đánh giá: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ - Đánh giá tại cơ sở: 01 ngày làm việc - Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật: 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc đánh giá thực tế (trường hợp kết quả đánh giá đạt yêu cầu) - Thời gian khắc phục nếu cơ sở chưa đủ điều kiện 60 ngày - Cấp giấy chứng nhận cho cơ sở hoàn thành khắc phục: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết).			nuôi động vật rừng thông thường; chăn nuôi; thủy sản; thực phẩm; - Nghị định số 123/NĐ-CP ngày 17/9/20218 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; - Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi bổ sung một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực bảo vệ và kiểm dịch thực vật; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC.
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật Mã TTHC: 1.004346	- Tiếp nhận và hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ: 02 ngày làm việc - Thẩm định hồ sơ: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ - Thành lập đoàn đánh giá: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ - Đánh giá tại cơ sở: 01 ngày làm việc - Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật: 05 ngày làm việc kể từ	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	800.000 đồng	- Luật số 41/2013/QH13; - Nghị định số 123/NĐ-CP; - Nghị định số 66/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 123/NĐ-CP; - Thông tư số 11/2022/TT-BNNPTNT; - Thông tư số 33/2021/TT-BTC.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí Lệ phí	Căn cứ pháp lý
		ngày kết thúc đánh giá thực tế (trường hợp kết quả đánh giá đạt yêu cầu) - Thời gian khắc phục nếu cơ sở chưa đủ điều kiện 60 ngày - Cấp giấy chứng nhận cho cơ sở hoàn thành khắc phục: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận báo cáo khắc phục hoặc kết quả kiểm tra lại (khi cần thiết).			
6	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón Mã TTHC: 1.007931	13 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, không tính thời gian khắc phục nếu có)	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	500.000 đồng	- Luật số 31/2018/QH14 - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón, - Thông tư số 14/2018/TT-BTC ngày 07/02/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ Tài Chính.
7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón Mã TTHC: 1.007932	13 ngày làm việc đối với trường hợp Giấy chứng nhận thay đổi về địa điểm buôn bán phân bón (không tính thời gian khắc phục nếu có của tổ chức, cá nhân).	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	200.000 đồng	- Luật số 31/2018/QH14; - Nghị định số 84/2019/NĐ-CP; - Nghị định số 130/2022/NĐ-CP; - Thông tư số 14/2018/TT-BTC.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí Lệ phí	Căn cứ pháp lý
		05 ngày làm việc đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, hư hỏng; thay đổi nội dung thông tin tổ chức, cá nhân ghi trên Giấy chứng nhận			

B. LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN (03 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) Mã TTHC: 1.000987	17 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khí tượng thủy văn - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
2	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) Mã TTHC: 1.000970	17 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
3	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (cấp tỉnh) Mã TTHC: 1.000943	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	Không	- Luật Khí tượng thủy văn năm 2015; - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP.

C. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN (02 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	TTHC cấp tỉnh (01 TTHC)				
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến nông thủy lâm sản Mã TTHC: 2.001827	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lâm Đồng	700.000 đồng	- Thông tư 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 285/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y; - Thông tư số 286/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/Lệ phí	Căn cứ pháp lý
II	TTHC cấp huyện (01 TTHC)				
1	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản Mã TTHC: 2.001827	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện	700.000 đồng/cơ sở	- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT; - Thông tư số 44/2018/TT-BTC; - Thông tư số 286/2016/TT-BTC; - Quyết định số 26/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.